

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 2 của Luật người cao tuổi;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2025,

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Đình N, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Thôn T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình H, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm: 1971; Đều có địa chỉ: Thôn L, phường H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 19/01/2016, ông Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị N1 vay của ông Trần Đình N số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) với lãi suất 1.5%/tháng, thời hạn vay 06 tháng. Ngày 20/02/2016 bà N1 vay ông Trần Đình N số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) với lãi suất là 1.5%/tháng, thời hạn vay 06 tháng. Nay ông Trần Đình N yêu cầu ông Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị N1 thanh toán số tiền gốc 70.000.000 đồng và tiền lãi 70.000.000 đồng, tổng cộng là 140.000.000 đồng. Ông Nguyễn Đình H và bà Nguyễn Thị N1 thừa nhận số nợ và chấp nhận thanh toán cho ông Trần Đình N tổng số tiền 140.000.000 đồng (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án

của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

*Về án phí: Ông Trần Đình N và ông Nguyễn Đình H được miễn án phí, bà Nguyễn Thị N1 phải chịu 875.000 đồng (tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND KV1 - Hà Tĩnh;
- Phòng THADS KV1- Hà Tĩnh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huyền